

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 18/10/2026

CA THI: 01 (13h00)

PHÒNG 01 (C3-201)

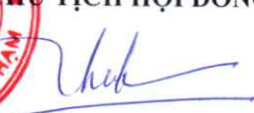
STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	26UED05.001	Biện Thị Vân Anh	12-06-2005	Hà Tĩnh			
2	26UED05.002	Bùi Nguyệt Anh	13-09-2006	Thanh Hóa			
3	26UED05.003	Đặng Hoàng Châu Anh	19-08-2006	Nghệ An			
4	26UED05.004	Đặng Kim Anh	16-10-2006	Phú Yên			
5	26UED05.005	Đặng Trâm Anh	16-09-2006	Lâm Đồng			
6	26UED05.006	Đinh Công Thế Anh	26-05-2006	Hòa Bình			
7	26UED05.007	Lê Thị Minh Anh	08-05-2006	Thanh Hóa			
8	26UED05.008	Nguyễn Minh Anh	10-10-2006	Thanh Hóa			
9	26UED05.009	Nguyễn Thị Mai Anh	18-06-2006	Nghệ An			
10	26UED05.010	Nguyễn Thị Phương Anh	25-02-2005	Hà Tĩnh			
11	26UED05.011	Phạm Nguyễn Phương Anh	12-10-2004	Thái Bình			
12	26UED05.012	Thái Thị Trâm Anh	02-01-2006	Nghệ An			
13	26UED05.013	Trần Hoàng Anh	02-09-2004	Hà Tĩnh			
14	26UED05.014	Lê Thị Ngọc Ánh	26-03-2006	Hà Tĩnh			
15	26UED05.015	Trần Anh Bắc	30-08-2005	Đắk Lắk			
16	26UED05.016	Lê Văn Bình	03-04-1997	Quảng Nam			
17	26UED05.017	Lương Thị Hồng Cẩm	05-01-1998	Quảng Nam			
18	26UED05.018	Ksor H' Chanh	17-12-2005	Gia Lai			
19	26UED05.019	Nguyễn Ngọc Huyền Châu	14-09-2006	Đà Nẵng			
20	26UED05.020	Trần Kim Chi	19-03-2004	Quảng Trị			
21	26UED05.021	Lê Văn Chương	23-07-2006	Quảng Ngãi			
22	26UED05.022	Hồih Thị Cười	20-04-1998	Quảng Nam			
23	26UED05.023	Đỗ Thành Đạt	18-02-2004	Đà Nẵng			
24	26UED05.024	Phạm Ngô Quốc Đạt	20-04-2005	Đà Nẵng			
25	26UED05.025	Bnướcch Thị Đêm	28-10-2006	Quảng Nam			
26	26UED05.026	Ksor Đét	27-04-2006	Gia Lai			
27	26UED05.027	Đinh Thị Mỹ Diệp	28-03-2005	Gia Lai			
28	26UED05.028	Đặng Thị Ngọc Diệp	20-04-2005	Đà Nẵng			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CCCD hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 10 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



ThS Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 18/10/2026

CA THI: 01 (13h00)

PHÒNG 02 (C3-202)

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	26UED05.029	Lê Hoàng Diệu	02-11-2006	Bình Dương			
2	26UED05.030	Thân Thị Hiền Diệu	15-05-2004	Đà Nẵng			
3	26UED05.031	Nguyễn Văn Thành Đồng	24-04-2005	Đà Nẵng			
4	26UED05.032	Trương Đỗ Trung Đức	03-07-2001	Quảng Nam			
5	26UED05.033	Hoàng Thị Dung	14-07-2006	Nghệ An			
6	26UED05.034	Ngô Tuấn Phương Dung	09-12-2003	Bình Định			
7	26UED05.035	Trần Văn Khánh Dương	11-09-2005	Đà Nẵng			
8	26UED05.036	Đoàn Văn Dường	09-01-2005	Quảng Nam			
9	26UED05.037	Trần Khánh Duy	14-05-2006	Đà Nẵng			
10	26UED05.038	Đào Vũ Mỹ Duyên	23-07-2006	Gia Lai			
11	26UED05.039	Đinh Thị Mỹ Duyên	01-09-2005	Bình Định			
12	26UED05.040	Lê Thị Mỹ Duyên	21-02-2005	TP. Đà Nẵng			
13	26UED05.041	Lê Thị Ngọc Duyên	31-03-2006	Quảng Nam			
14	26UED05.042	Đặng Thị Giang	05-06-2004	Nghệ An			
15	26UED05.043	Ka Phu Giang	26-06-2005	Quảng Nam			
16	26UED05.044	Nguyễn Thị Quỳnh Giang	03-01-2005	Hà Tĩnh			
17	26UED05.045	Nguyễn Thị Trà Giang	10-03-2006	Quảng Nam			
18	26UED05.046	Nguyễn Trà Giang	22-12-2003	Quảng Nam			
19	26UED05.047	Trần Thị Ngọc Giang	08-07-2005	Đà Nẵng			
20	26UED05.048	Trương Thị Giang	19-04-2005	Quảng Trị			
21	26UED05.049	A Lê H' Niên	08-04-2005	Gia Lai			
22	26UED05.050	Nguyễn Nguyệt Hà	02-07-2006	Đà Nẵng			
23	26UED05.051	Phan Thị Thu Hà	01-12-2006	Nghệ An			
24	26UED05.052	Trịnh Thu Hà	21-05-2006	Thanh Hóa			
25	26UED05.053	Y Ly Hạ	26-11-2006	Kon Tum			
26	26UED05.054	Trần Duy Hải	15-08-2006	Đắk Lắk			
27	26UED05.055	Nguyễn Ngọc Gia Hân	31-12-2005	Quảng Nam			
28	26UED05.056	Trần Phùng Ngọc Hân	15-02-2005	Đồng Nai			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CCCD hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 10 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 18/10/2026

CA THI: 01 (13h00)

PHÒNG 03 (C3-203)

STT	SBD	Họ và Tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	26UED05.057	Hồ Thị Thanh	Hằng	26-09-2006	Quảng Nam			
2	26UED05.058	Lê Thị Thu	Hằng	27-06-2006	Quảng Nam			
3	26UED05.059	Nguyễn Thanh	Hằng	01-08-2006	Hà Tĩnh			
4	26UED05.060	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	08-09-2005	Hà Tĩnh			
5	26UED05.061	Nguyễn Thu	Hằng	05-01-2006	Nghệ An			
6	26UED05.062	Phạm Thị Thúy	Hằng	22-09-2006	Hà Tĩnh			
7	26UED05.063	Phan Thu	Hằng	10-05-2005	Gia Lai			
8	26UED05.064	Trần Thị Thúy	Hằng	11-04-2003	Đà Nẵng			
9	26UED05.065	Phạm Thị Mỹ	Hạnh	10-08-1998	Đà Nẵng			
10	26UED05.066	Nguyễn Ngọc	Hậu	09-04-2005	Đà Nẵng			
11	26UED05.067	Nguyễn Thị Mỹ	Hậu	17-10-2006	Thanh Hóa			
12	26UED05.068	Phan Thị Hiền	Hậu	09-10-2006	Quảng Nam			
13	26UED05.069	Nguyễn Thị	Hiền	30-11-2006	Hà Tĩnh			
14	26UED05.070	Nguyễn Thị Minh	Hiền	06-11-2005	Đà Nẵng			
15	26UED05.071	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	22-04-1995	Hồ Chí Minh			
16	26UED05.072	Phan Thanh	Hiền	11-04-2006	Thanh Hóa			
17	26UED05.073	Lô Nhật	Hiếu	26-02-2005	Nghệ An			
18	26UED05.074	Nguyễn Thị Quỳnh	Hoa	27-09-2005	Gia Lai			
19	26UED05.075	Trần Nguyễn Đức	Hòa	16-06-2005	Đà Nẵng			
20	26UED05.076	Lê Thị	Hoài	01-01-2006	Hà Tĩnh			
21	26UED05.077	Nguyễn Thị	Huệ	29-12-2005	Nghệ An			
22	26UED05.078	Phạm Thị Kim	Huệ	19-03-2006	Hà Tĩnh			
23	26UED05.079	Rmah H'	Hun	23-10-2005	Gia Lai			
24	26UED05.080	Nguyễn	Hung	10-03-2006	Quảng Ngãi			
25	26UED05.081	Nguyễn Văn	Hung	01-11-2005	Đà Nẵng			
26	26UED05.082	Hoàng Thị Thanh	Hương	30-10-2005	Kon Tum			
27	26UED05.083	Y Lệ	Hương	13-05-2006	Kon Tum			
28	26UED05.084	Lê Hoàng	Huy	09-01-2004	Đà Nẵng			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CCCD hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 10 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 18/10/2026

CA THI: 01 (13h00)

PHÒNG 04 (C3-204)

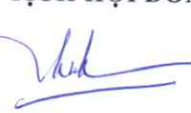
STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	26UED05.085	Nguyễn Ngô Ngọc Huy	15-02-2005	Gia Lai			
2	26UED05.086	Đoàn Thương Huyền	17-02-2003	Quảng Bình			
3	26UED05.087	Võ Thị Thu Huyền	18-04-2006	Gia Lai			
4	26UED05.088	Vũ Thị Huyền	24-05-2006	Nghệ An			
5	26UED05.089	Hoàng Kha	07-10-2004	Quảng Nam			
6	26UED05.090	Lý Hoàng Kha	24-11-1990	Bình Định			
7	26UED05.091	Hồ Tuấn Khanh	11-11-2005	Đà Nẵng			
8	26UED05.092	Trần Võ Đăng Khoa	18-05-2005	Quảng Ngãi			
9	26UED05.093	Phạm Tất Trung Kiên	12-05-2005	Đà Nẵng			
10	26UED05.094	Nông Thúy Kiều	08-11-2005	Đắk Lắk			
11	26UED05.095	Y Klinh	01-01-2005	Kon Tum			
12	26UED05.096	H Trinh Ktla	01-08-2005	Đắk Lắk			
13	26UED05.097	A Râl Thị Thiếu Kỳ	25-02-2006	Quảng Nam			
14	26UED05.098	Bling Thị Lan	10-04-2002	Quảng Nam			
15	26UED05.099	Coor Lan	18-01-2006	Quảng Nam			
16	26UED05.100	Đặng Thị Phương Lan	16-08-2004	Đà Nẵng			
17	26UED05.101	Võ Thị Thúy Liên	05-01-1994	Quảng Nam			
18	26UED05.102	Hoàng Thị Khánh Linh	25-01-2006	Kon Tum			
19	26UED05.103	Lê Phước Ngọc Linh	20-06-2006	Lâm Đồng			
20	26UED05.104	Nguyễn Phương Linh	02-01-2006	Hà Tĩnh			
21	26UED05.105	Nguyễn Thị Khánh Linh	16-09-2005	Nghệ An			
22	26UED05.106	Nguyễn Thị Kiều Linh	18-01-2005	Đà Nẵng			
23	26UED05.107	Nguyễn Thị Thùy Linh	22-05-2005	Hà Tĩnh			
24	26UED05.108	Nguyễn Thị Thùy Linh	19-06-2006	Nghệ An			
25	26UED05.109	Phan Huỳnh Mỹ Linh	21-11-2006	Đà Nẵng			
26	26UED05.110	Võ Thị Hưng Linh	29-08-2006	Bình Định			
27	26UED05.111	Phan Thị Phương Loan	01-11-1980	Bình Định			
28	26UED05.112	Nguyễn Thành Lộc	07-06-2003	Quảng Nam			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CCCD hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 10 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG


ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 18/10/2026

CA THI: 02 (15h00)

PHÒNG 05 (C3-201)

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	26UED05.113	Lê Trà Long	10-06-2000	Quảng Ngãi			
2	26UED05.114	Đặng Khánh Ly	15-04-2004	Kon Tum			
3	26UED05.115	Đỗ Thị Mỹ Ly	07-09-2005	Quảng Nam			
4	26UED05.116	Hoàng Thị Cẩm Ly	16-08-2005	Quảng Trị			
5	26UED05.117	Trần Lê Cẩm Ly	05-09-2005	Hà Tĩnh			
6	26UED05.118	Trần Thị Ly	08-03-2005	Quảng Nam			
7	26UED05.119	Nguyễn Thị Minh Lý	25-08-2005	Quảng Bình			
8	26UED05.120	Bùi Thị Mai	14-12-2006	Hà Tĩnh			
9	26UED05.121	Nguyễn Thị Ngọc Mai	16-12-1992	Nghệ An			
10	26UED05.122	Trần Thị Ngọc Mai	19-05-2006	Kon Tum			
11	26UED05.123	Ngô Thị Mến	26-09-2006	Nghệ An			
12	26UED05.124	Đoàn Xuân Minh	09-12-2003	Đà Nẵng			
13	26UED05.125	Hoàng Thị Thanh Minh	24-04-2006	Hà Tĩnh			
14	26UED05.126	Ksor H' Môn	01-04-2005	Gia Lai			
15	26UED05.127	Cầm Thị Trà My	02-09-2005	Thanh Hóa			
16	26UED05.128	Hoàng Trà My	25-10-2006	Thanh Hóa			
17	26UED05.129	Nguyễn Hà My	06-06-2005	Hà Nội			
18	26UED05.130	Nguyễn Thảo My	08-10-2004	Quảng Nam			
19	26UED05.131	Nguyễn Thị Diễm My	10-10-2005	Đà Nẵng			
20	26UED05.132	Trương Hải My	14-09-2006	Quảng Nam			
21	26UED05.133	Vũ Trà My	10-04-2006	Thái Bình			
22	26UED05.134	Huỳnh Tấn Mỹ	10-08-2005	Quảng Nam			
23	26UED05.135	Nguyễn Thị Ngọc Mỹ	20-08-2006	Gia Lai			
24	26UED05.136	Lê Trần Bảo Na	24-01-2006	Đà Nẵng			
25	26UED05.137	Vì Thị Lan Na	05-05-2006	Đắk Nông			
26	26UED05.138	Bùi Thị Thu Nga	26-11-2006	Hà Tĩnh			
27	26UED05.139	Đặng Thị Thanh Nga	14-02-2002	Quảng Nam			
28	26UED05.140	Lê Thị Hằng Nga	17-12-2005	Đà Nẵng			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CCCD hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 10 năm 2026
TRUNG TÂM TIN HỌC VÀ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 18/10/2026

CA THI: 02 (15h00)

PHÒNG 06 (C3-202)

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	26UED05.141	Nguyễn Thị Ngọc Nga	27-10-2006	Bình Định			
2	26UED05.142	Dương Bảo Ngân	04-02-2005	Bình Định			
3	26UED05.143	Hồ Thị Thanh Ngân	15-01-2006	Quảng Nam			
4	26UED05.144	Huỳnh Thái Ngân	09-05-2005	Quảng Nam			
5	26UED05.145	Huỳnh Thị Diệu Ngân	19-02-2006	Quảng Nam			
6	26UED05.146	Lê Thanh Kim Ngân	10-08-2005	Đà Nẵng			
7	26UED05.147	Lê Thị Ngân	12-07-2005	Nghệ An			
8	26UED05.148	Nguyễn Đặng Kim Ngân	28-05-2006	Đà Nẵng			
9	26UED05.149	Nguyễn Hoàng Bảo Ngân	24-08-2006	Đà Nẵng			
10	26UED05.150	Nguyễn Thị Thanh Ngân	06-09-2005	Quảng Nam			
11	26UED05.151	Thái Hoàng Bảo Ngân	11-12-2005	Đà Nẵng			
12	26UED05.152	Trần Diệu Ngân	28-02-2007	Quảng Trị			
13	26UED05.153	Nguyễn Yến Nghi	02-12-2005	Quảng Ngãi			
14	26UED05.154	Huỳnh Thị Lưu Ngọc	26-08-2003	Quảng Nam			
15	26UED05.155	Nguyễn Bảo Ngọc	05-06-2005	Hà Tĩnh			
16	26UED05.156	Nguyễn Diệu Bảo Ngọc	22-11-2006	Quảng Trị			
17	26UED05.157	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	10-07-2005	Đà Nẵng			
18	26UED05.158	Nguyễn Thị Kim Ngọc	26-08-2002	Quảng Nam			
19	26UED05.159	Trần Thị Hồng Ngọc	16-06-2006	Nghệ An			
20	26UED05.160	Bling Thảo Nguyên	02/06/2000	Quảng Nam			
21	26UED05.161	Bùi Ngọc Thảo Nguyên	17-04-2005	Gia Lai			
22	26UED05.162	Huỳnh Phước Nguyên	23-10-2006	Đà Nẵng			
23	26UED05.163	Nguyễn Quỳnh Nguyên	15-03-2004	Đà Nẵng			
24	26UED05.164	Nguyễn Thị Nguyên	25-05-2005	Hà Tĩnh			
25	26UED05.165	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	25-02-2004	Đắk Nông			
26	26UED05.166	Phạm Trần Ánh Nguyên	04-01-2006	Đà Nẵng			
27	26UED05.167	Trần Thảo Nguyên	19-07-2004	Đà Nẵng			
28	26UED05.168	Võ Ngọc Phương Nguyên	24-07-2005	Đắk Lắk			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CCCD hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 10 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 18/10/2026

CA THI: 02 (15h00)

PHÒNG 07 (C3-203)

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	26UED05.169	Trần Thị Nguyệt	26-11-2006	Nghệ An			
2	26UED05.170	Trần Thị Ánh Nguyệt	22-04-2005	Đà Nẵng			
3	26UED05.171	Vì Thị Nguyệt	04-04-2005	Nghệ An			
4	26UED05.172	Nguyễn Thị Nhân	07-11-2005	Thanh Hóa			
5	26UED05.173	Phạm Thị Thanh Nhân	23-07-2004	Thừa Thiên - Huế			
6	26UED05.174	Trần Hoàng Nhân	24-03-2004	Quảng Nam			
7	26UED05.175	Dương Thị Bích Nhi	07-05-2006	Đà Nẵng			
8	26UED05.176	Hồ Nhật Châu Nhi	12-08-2006	Quảng Nam			
9	26UED05.177	Huỳnh Khả Nhi	30-07-2006	Gia Lai			
10	26UED05.178	Lê Thị Hoài Nhi	17-02-2005	Quảng Trị			
11	26UED05.179	Lương Yến Nhi	27-11-2006	Hà Tĩnh			
12	26UED05.180	Nguyễn Hạnh Nhi	30-10-2004	Đà Nẵng			
13	26UED05.181	Nguyễn Lê Uyên Nhi	01-01-2005	Quảng Nam			
14	26UED05.182	Nguyễn Thảo Nhi	17-08-2006	Đà Nẵng			
15	26UED05.183	Nguyễn Thị Yến Nhi	08-09-2006	Hà Tĩnh			
16	26UED05.184	Trần Bích Ái Nhi	26-02-1999	Đà Nẵng			
17	26UED05.185	Trình Thị Yến Nhi	05-05-2005	Thanh Hóa			
18	26UED05.186	Siu - H' Nhí	28-03-2005	Gia Lai			
19	26UED05.187	Phạm Thị Hoài Nhị	10-07-2006	Quảng Ngãi			
20	26UED05.188	A Lăng Thị Nhu	15-08-2006	Quảng Nam			
21	26UED05.189	Lê Nguyễn Quỳnh Như	16-08-2006	Đà Nẵng			
22	26UED05.190	Y Nhuận	21-11-2005	Kon Tum			
23	26UED05.191	Nguyễn Phương Nhung	29-06-2003	Quảng Bình			
24	26UED05.192	Nguyễn Thị Hồng Nhung	20-10-2005	Thừa Thiên Huế			
25	26UED05.193	Nguyễn Thị Hồng Nhung	23-11-2005	Quảng Nam			
26	26UED05.194	Nguyễn Thị Thùy Nhung	18-02-1994	Quảng Trị			
27	26UED05.195	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	09-04-2005	Đà Nẵng			
28	26UED05.196	Phan Thị Hồng Nhung	03-03-1997	Quảng Bình			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CCCD hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 10 năm 2026

TRUNG TÂM CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
TIN HỌC VÀ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC

ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 18/10/2026

CA THI: 02 (15h00)

PHÒNG 08 (C3-204)

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	26UED05.197	Hồih Ny Ny	14-11-2003	Quảng Nam			
2	26UED05.198	Lê Nguyễn Kiều Oanh	07-03-2006	Gia Lai			
3	26UED05.199	Lê Thị Kim Oanh	11-01-2006	Hà Tĩnh			
4	26UED05.200	Nguyễn Thị Kiều Oanh	08-03-2006	Hà Tĩnh			
5	26UED05.201	Nhan Thị Hoàng Oanh	02-04-2005	Quảng Nam			
6	26UED05.202	Trần Thị Oanh	11-03-2006	Hà Tĩnh			
7	26UED05.203	Võ Đình Phong	02-03-1988	Quảng Nam			
8	26UED05.204	Lê Thị Bảo Phương	11-12-2005	Quảng Trị			
9	26UED05.205	Trần Nguyễn Nhật Phương	16-06-2005	Đà Nẵng			
10	26UED05.206	Nguyễn Thị Phương	15-07-2006	Kon Tum			
11	26UED05.207	Hà Phúc Tuệ Quang	21-10-2003	Quảng Nam			
12	26UED05.208	Lê Văn Quang	13-09-2006	Thanh Hóa			
13	26UED05.209	Puih Quang	23-08-2005	Gia Lai			
14	26UED05.210	Hà Hoàng Quốc	16-11-2005	Đà Nẵng			
15	26UED05.211	Nguyễn Thị Minh Quyên	22-07-2006	Đà Nẵng			
16	26UED05.212	Nguyễn Thị Thảo Quyên	12-03-2006	Đà Nẵng			
17	26UED05.213	Vũ Hạ Quyên	31-07-2006	Kon Tum			
18	26UED05.214	Nguyễn Tiến Quyền	23-02-2004	Hà Tĩnh			
19	26UED05.215	Hồ Thị Như Quỳnh	10-01-2006	Quảng Nam			
20	26UED05.216	Nguyễn Thị Lệ Quỳnh	25-06-2006	Bình Định			
21	26UED05.217	Trần Thị Trúc Quỳnh	11-07-2005	Gia Lai			
22	26UED05.218	Đặng Ngọc Sáng	06-07-1993	Thanh Hóa			
23	26UED05.219	Ploong Thị Bông Sen	22-04-2005	Quảng Nam			
24	26UED05.220	Lê Thị Sương	04-01-1997	Quảng Nam			
25	26UED05.221	Nguyễn Huỳnh Thu Sương	04-11-1998	Quảng Nam			
26	26UED05.222	Nguyễn Thị Sương	02-07-2004	Đà Nẵng			
27	26UED05.223	Hồ Vũ Tài	07-07-2005	Quảng Nam			
28	26UED05.224	Đặng Thị Thanh Tâm	26-11-2006	Nghệ An			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CCCD hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 10 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 18/10/2026

CA THI: 03 (17h00)

PHÒNG 09 (C3-201)

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	26UED05.225	Trần Vũ Minh Tâm	01-09-2005	Quảng Nam			
2	26UED05.226	Nguyễn Thị Thắm	20-04-2005	Đà Nẵng			
3	26UED05.227	Phan Thị Hồng Thắm	27-05-2005	Quảng Nam			
4	26UED05.228	Trần Thị Thanh	10-11-2006	Nghệ An			
5	26UED05.229	Trần Vũ Văn Thanh	02-07-2005	Đắk Lắk			
6	26UED05.230	Lê Thị Phương Thảo	11-10-2006	Quảng Trị			
7	26UED05.231	Ngô Cao Phương Thảo	09-06-2005	Đà Nẵng			
8	26UED05.232	Nguyễn Lê Phương Thảo	14-03-2006	Hà Tĩnh			
9	26UED05.233	Nguyễn Thị Thảo	10-03-1991	Nghệ An			
10	26UED05.234	Nguyễn Thị Thảo	07-05-2006	Thanh Hóa			
11	26UED05.235	Nguyễn Thị Phương Thảo	22-04-2006	Hà Tĩnh			
12	26UED05.236	Phạm Thị Thảo	29-01-2005	Quảng Nam			
13	26UED05.237	Trần Thị Thanh Thảo	19-04-2005	Hồ Chí Minh			
14	26UED05.238	Trần Văn Bích Thảo	07-10-2006	Đà Nẵng			
15	26UED05.239	Trương Phương Thảo	23-11-2006	Nghệ An			
16	26UED05.240	Trương Thị Minh Thảo	09-08-2006	Đà Nẵng			
17	26UED05.241	Hạng Thị Thi	29-12-2004	Điện Biên			
18	26UED05.242	Nguyễn Thị Mỹ Thi	04-08-2005	Kon Tum			
19	26UED05.243	Trần Tiến Thiện	09-11-2006	Đà Nẵng			
20	26UED05.244	Y Khánh Thiện	02-09-2006	Kon Tum			
21	26UED05.245	Nguyễn Ngọc Thịnh	01-09-2000	Hà Tĩnh			
22	26UED05.246	Trần Minh Thịnh	07-02-2005	Đà Nẵng			
23	26UED05.247	Trương Đức Thịnh	20-10-2004	Quảng Nam			
24	26UED05.248	Nguyễn Anh Thơ	06-09-2006	Nghệ An			
25	26UED05.249	Nguyễn Thị Mỹ Thơ	04-08-2005	Kon Tum			
26	26UED05.250	Lê Thị Thơm	03-06-2005	Thanh Hóa			
27	26UED05.251	Đào Ngọc Thông	25-04-2005	Đà Nẵng			
28	26UED05.252	Nguyễn Đình Hoài Thu	09-08-2006	Phú Yên			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CCCD hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 10 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 18/10/2026

CA THI: 03 (17h00)

PHÒNG 10 (C3-202)

STT	SBD	Họ và Tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	26UED05.253	Lê Nguyễn Minh	Thư	30-10-2005	Quảng Nam			
2	26UED05.254	Lê Thị Anh	Thư	02-10-2006	Đà Nẵng			
3	26UED05.255	Nguyễn Anh	Thư	06-11-2005	Nghệ An			
4	26UED05.256	Phan Diệu Uyên	Thư	27-07-2005	Đà Nẵng			
5	26UED05.257	Trần Thị Thư	Thư	07-01-2006	Quảng Nam			
6	26UED05.258	Trương Anh	Thư	28-06-2006	Quảng Ngãi			
7	26UED05.259	Đỗ Thị Diễm	Thương	24-08-2006	Phú Yên			
8	26UED05.260	Lê Thị Dạ	Thương	22-04-2005	Thanh Hóa			
9	26UED05.261	Lê Thị Hoài	Thương	27-01-2006	Hà Nội			
10	26UED05.262	Nguyễn Thị Hoài	Thương	10-06-2002	Nghệ An			
11	26UED05.263	Phan Nguyễn Hoài	Thương	14-09-2005	Gia Lai			
12	26UED05.264	Hoàng Thị Thanh	Thúy	16-06-2006	Quảng Bình			
13	26UED05.265	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	03-04-2006	Đà Nẵng			
14	26UED05.266	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	09-11-2005	Quảng Nam			
15	26UED05.267	Phạm Thị Thu	Thúy	20-10-2005	Bình Định			
16	26UED05.268	Lê Thị Thanh	Thúy	22-03-2005	Nghệ An			
17	26UED05.269	Ngô Thị Diễm	Thúy	17-01-2005	Đà Nẵng			
18	26UED05.270	Ngô Thị Linh	Thy	19-10-2005	Quảng Nam			
19	26UED05.271	Đỗ Thị Ngọc	Tiên	11-05-2006	Quảng Nam			
20	26UED05.272	Huỳnh Hữu Bảo	Tiên	01-04-2007	Đà Nẵng			
21	26UED05.273	Ngô Thị Thủy	Tiên	01-10-2005	Quảng Nam			
22	26UED05.274	Nguyễn Nhật	Tính	21-03-2003	Quảng Nam			
23	26UED05.275	Phan Đoàn Thanh	Tính	03-03-2006	Quảng Nam			
24	26UED05.276	Võ Thị Thanh	Trà	19-12-2006	Nghệ An			
25	26UED05.277	Hà Trần Thuý	Trâm	27-08-2002	Quảng Nam			
26	26UED05.278	Nguyễn Thị Quỳnh	Trâm	28-04-2006	Đà Nẵng			
27	26UED05.279	Võ Mai Bích	Trâm	07-10-2003	Bình Định			
28	26UED05.280	Đặng Ngọc Bảo	Trân	03-06-2005	Quảng Nam			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CCCD hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 10 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 18/10/2026

CA THI: 03 (17h00)

PHÒNG 11 (C3-203)

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	26UED05.281	Nguyễn Trần Quỳnh Trân	26-07-2005	Quảng Nam			
2	26UED05.282	Bồ Thị Thu Trang	25-06-2006	Khánh Hòa			
3	26UED05.283	Ngô Thị Thuý Trang	01-11-2002	Quảng Nam			
4	26UED05.284	Nguyễn Hà Thu Trang	09-09-2005	Đà Nẵng			
5	26UED05.285	Nguyễn Thị Phương Trang	19-03-2006	Nghệ An			
6	26UED05.286	Nguyễn Thị Thanh Trang	17-05-2005	Quảng Ngãi			
7	26UED05.287	Nguyễn Thị Thu Trang	10-05-2005	Quảng Nam			
8	26UED05.288	Nguyễn Thùy Trang	27-01-2006	Đà Nẵng			
9	26UED05.289	Trần Thị Mai Trang	13-08-2006	Hà Tĩnh			
10	26UED05.290	Trần Thị Thuý Trang	16-02-2006	Hà Tĩnh			
11	26UED05.291	Trần Thu Trang	22-10-2006	Nghệ An			
12	26UED05.292	Võ Thu Trang	07-10-2006	Quảng Ngãi			
13	26UED05.293	Vũ Thị Thùy Trang	30-03-2005	Nghệ An			
14	26UED05.294	Huỳnh Thị Thu Trinh	18-03-2000	Đà Nẵng			
15	26UED05.295	Nguyễn Thị Thùy Trinh	08-02-2004	Đà Nẵng			
16	26UED05.296	Nguyễn Xuân Trinh	26-03-2005	Đà Nẵng			
17	26UED05.297	Phan Thị Phương Trinh	20-05-2005	Đà Nẵng			
18	26UED05.298	Bhơnước Thị Trọng	19-08-2006	Quảng Nam			
19	26UED05.299	Nguyễn Ngọc Phương Trúc	22-12-2005	Đắk Lắk			
20	26UED05.300	Nguyễn Thị Thanh Trúc	26-06-2005	Quảng Nam			
21	26UED05.301	Nguyễn Ngọc Tú	27-02-2006	Điện Biên			
22	26UED05.302	Nguyễn Thị Anh Tú	20/11/2005	Gia Lai			
23	26UED05.303	Phạm Thị Cẩm Tú	16-12-2006	Hồ Chí Minh			
24	26UED05.304	Nguyễn Bá Anh Tuấn	28-12-2006	Gia Lai			
25	26UED05.305	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	28-04-2005	Quảng Ngãi			
26	26UED05.306	Phan Thị Thanh Tuyền	05-07-2005	Thừa Thiên Huế			
27	26UED05.307	Nay H' Uyên	12-08-2005	Gia Lai			
28	26UED05.308	Nguyễn Ngọc Uyên	15-09-2006	Hồ Chí Minh			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CCCD hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 10 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ThS. Trương Văn Thanh

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CƠ BẢN KHÓA THI NGÀY 18/10/2026

CA THI: 03 (17h00)

PHÒNG 12 (C3-204)

STT	SBD	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Mã đề	Ký nộp	Ghi chú
1	26UED05.309	Nguyễn Thanh Dạ Uyên	16-05-2005	Phú Yên			
2	26UED05.310	Nguyễn Thị Khánh Uyên	20-02-2005	Gia Lai			
3	26UED05.311	Võ Thị Mai Uyên	31-01-2006	Nghệ An			
4	26UED05.312	Hà Thảo Vân	25-03-2005	Đà Nẵng			
5	26UED05.313	Nguyễn Hoàng Thảo Vân	15-03-2005	Đà Nẵng			
6	26UED05.314	Nguyễn Thị Hà Vi	01-02-2005	Hà Tĩnh			
7	26UED05.315	Võ Thị Tường Vi	16-09-2005	Quảng Trị			
8	26UED05.316	Bling Thị Vi	18-11-2003	Quảng Nam			
9	26UED05.317	Ung Nguyễn Tấn Vũ	18-08-2005	Quảng Nam			
10	26UED05.318	Coor Tiểu Vy	24-02-2003	Quảng Nam			
11	26UED05.319	Đỗ Thị Tường Vy	01-02-2006	Quảng Nam			
12	26UED05.320	Huỳnh Thị Tường Vy	22-06-2006	Đà Nẵng			
13	26UED05.321	Lê Ngọc Tường Vy	31-03-2005	Đà Nẵng			
14	26UED05.322	Nguyễn Trần Tường Vy	09-05-2005	Đà Nẵng			
15	26UED05.323	Phạm Thị Tường Vy	10-06-2006	Quảng Trị			
16	26UED05.324	Tô Kiều Vy	01-01-2006	Quảng Nam			
17	26UED05.325	Trần Thị Thảo Vy	24-07-2006	Kon Tum			
18	26UED05.326	Võ Thị Khánh Vy	26-05-2006	Đắk Lắk			
19	26UED05.327	Trần Khánh Xuân	14-11-2004	Khánh Hòa			
20	26UED05.328	Bhriu Thị Bích Xuyên	21-09-2005	Quảng Nam			
21	26UED05.329	Dương Thị Nhật Ý	02-02-2003	Hà Tĩnh			
22	26UED05.330	Phạm Như Ý	27-03-2006	Quảng Ngãi			
23	26UED05.331	Phan Thị Như Ý	06-07-2006	Nghệ An			
24	26UED05.332	Trần Thị Như Ý	22-11-2006	Nghệ An			
25	26UED05.333	Đào Thị Hải Yến	26-01-2005	Hà Tĩnh			
26	26UED05.334	Ngô Hoàng Yến	28-03-2006	Đà Nẵng			
27	26UED05.335	Trần Thị Hoàng Yến	06-12-2006	Quảng Nam			
28	26UED05.336	Vi Thị Yến	24-06-2005	Nghệ An			

Ấn định danh sách này có 28 thí sinh.

Số thí sinh dự thi:.....Số thí sinh vắng thi:.....Số thí sinh vi phạm qui chế thi:.....

Ghi chú: Thí sinh mang theo CCCD hoặc giấy tờ tùy thân có ảnh để vào phòng thi

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 10 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ThS. Trương Văn Thanh